| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH TRÌ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>----------*&*---------- |
| **Số:582/2024/QĐST-HNGĐ** | *Thanh Trì, ngày 31 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP. HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 23/12/2024

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 577/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**<u>Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:</u>**

**- Anh Trương Tuấn A, sinh năm 1978**

Nơi thường trú: Xóm X, xã Y, huyện T, TP. Hà Nội

**- Chị Trần Thu H, sinh năm 1988**

Nơi thường trú: Xóm X, xã Y, huyện T, TP. Hà Nội

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trương Tuấn A và chị Trần Thu H được tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 20/11/2009 tại UBND xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn 3, xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

Quá trình chung sống, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là vợ chồng tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Tuy vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2018 đến nay. Việc vợ chồng mâu thuẫn hai bên gia đình đã phân tích, góp ý nhưng không có kết quả.

Nay anh Tuấn A và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đều có nguyện vọng đề nghị Tòa án nhân dân huyện T công nhận thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Hai bên xác nhận có 02 con chung là Trương Tiểu L, sinh ngày 23/08/2010 và Trương Hồng N, sinh ngày 06/04/2013

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận, anh Tuấn A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu L, chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu N. Không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con cho bên kia.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của hai bên là tự nguyện và phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình nên được ghi nhận

*** Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung:** Hai bên xác nhận không có, không đề nghị Toà án giải quyết

*** Về lệ phí:** Hai bên thỏa thuận để anh Tuấn A sẽ tự nguyện chịu cả

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Tuấn A và chị Trần Thu H

- Về con chung: Xác nhận anh Tuấn A và chị H có 02 con chung là Trương Tiểu L, sinh ngày 23/08/2010 và Trương Hồng N, sinh ngày 06/04/2013

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận, anh Tuấn A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu L, chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu N, thời gian kể từ tháng 12/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con cho bên kia

Anh Tuấn A và chị H đều có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

- Về tài sản, nhà ở chung, công nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết do đó Toà án không xem xét.

**2. Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tuấn A chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí HNGĐST được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0056445 ngày 13/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**
- *VKSND huyện Thanh Trì*
- *Chi cục THADS huyện Thanh Trì*
- *UBND xã Yên Mỹ số 32 quyển số 01/2009 ngày 20/11/2009*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Tự Hiếu**